

BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP  
THỰC PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 10DHTDH - KHOA CN ĐIỆN - ĐIỆN TỬ**  
**THỰC HIỆN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022 - 2023 \_PHÂN CÔNG ĐỢT 1**

| Stt | Mã số sinh viên | Họ và Tên             | Năm sinh   | Lớp      | GVHD                | Bộ môn phân công |
|-----|-----------------|-----------------------|------------|----------|---------------------|------------------|
| 1   | 2032190208      | Nguyễn Thị Bích Tuyền | 16/08/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Đoàn Xuân Nam  |                  |
| 2   | 2032190257      | Nguyễn Quốc Vương     | 01/02/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Đoàn Xuân Nam  |                  |
| 3   | 2032190104      | Hoàng Tuấn Anh        | 29/10/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 4   | 2032190109      | Nguyễn Vĩnh Cơ        | 27/05/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 5   | 2032190011      | Lê Quốc Duy           | 28/09/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 6   | 2032190037      | Nguyễn Duy Nhân       | 11/08/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 7   | 2032190252      | Hồng Kim Nhựt         | 14/08/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 8   | 2032190171      | Phạm Lê Thành Phát    | 05/04/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải |                  |
| 9   | 2032190172      | Đặng Hoài Phong       | 06/04/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải |                  |
| 10  | 2032190056      | Nguyễn Đăng Thịnh     | 01/03/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 11  | 2032190200      | Nguyễn Quốc Trung     | 02/12/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 12  | 2032190201      | Nguyễn Đình Trường    | 19/12/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Dương Văn Khải | x                |
| 13  | 2032190129      | Võ Anh Hào            | 16/05/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Hoàng Đức Huy  |                  |

|    |            |                |       |            |          |                      |  |
|----|------------|----------------|-------|------------|----------|----------------------|--|
| 14 | 2032190155 | Trần Hoàng     | Long  | 15/04/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Hoàng Đắc Huy   |  |
| 15 | 2032190160 | Lê Vũ Hoài     | Nam   | 07/02/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Hoàng Đắc Huy   |  |
| 16 | 2032190197 | Trần Đức       | Toàn  | 24/01/2000 | 10DHTDH1 | Th.S Hoàng Đắc Huy   |  |
| 17 | 2032190110 | Đỗ Chí         | Cường | 11/10/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 18 | 2032190130 | Nguyễn Quốc    | Hậu   | 30/08/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 19 | 2032190034 | Đặng Duy       | Nam   | 30/03/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 20 | 2032190040 | Phạm Ngọc      | Nhi   | 07/08/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 21 | 2032190047 | Trần Duy       | Quạt  | 06/09/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 22 | 2032190055 | Trương Công    | Thanh | 10/07/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 23 | 2032190198 | Đỗ Đoàn Bảo    | Trân  | 08/01/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 24 | 2032192284 | Trần Ngọc Bảo  | Anh   | 29/08/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 25 | 2032190139 | Huỳnh Chấn     | Huy   | 19/10/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 26 | 2032192055 | Vũ Trọng       | Huỳnh | 18/06/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 27 | 2032192211 | Nguyễn Hữu Chu | Long  | 26/02/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 28 | 2032192070 | Phạm Nhật      | Nam   | 30/06/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 29 | 2032190189 | Nghiêm Đình    | Thắng | 17/03/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Nguyễn Phú Công |  |
| 30 | 2032190102 | Nguyễn Lê Kiện | An    | 27/08/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Hoàn       |  |
| 31 | 2032190112 | Hoàng Quốc     | Đại   | 27/11/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Hoàn       |  |
| 32 | 2032190116 | Nguyễn Tuấn    | Đạt   | 09/10/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Hoàn       |  |

|    |            |                   |       |            |          |                      |   |
|----|------------|-------------------|-------|------------|----------|----------------------|---|
| 33 | 2032190128 | Trần Ngọc Phương  | Duy   | 03/01/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Hoàn       |   |
| 34 | 2032190068 | Tổng Hoàng        | Vĩ    | 19/01/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       |   |
| 35 | 2032190101 | Đặng Trọng        | An    | 01/01/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       | x |
| 36 | 2032190241 | Nguyễn Tổng Khánh | Bằng  | 28/04/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       | x |
| 37 | 2032190106 | Dương Tôn         | Bảo   | 15/05/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       | x |
| 38 | 2032192252 | Phan Trung        | Chánh | 30/11/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       | x |
| 39 | 2032190256 | Nguyễn Hoài Gia   | Hào   | 27/03/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       |   |
| 40 | 2032192308 | Cao Quốc          | Khánh | 02/09/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       |   |
| 41 | 2032190255 | Trần Bùi Phước    | Lộc   | 07/11/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       | x |
| 42 | 2032190067 | ISMAEL Tấn        | Vàng  | 01/02/1995 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Hoàn       |   |
| 43 | 2032190121 | Hoàng Thanh       | Dương | 05/01/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà |   |
| 44 | 2032190148 | Đoàn Thế          | Lập   | 05/03/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà |   |
| 45 | 2032190156 | Nguyễn Sỹ         | Minh  | 02/01/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà | x |
| 46 | 2032192106 | Nguyễn Thành      | Nam   | 04/12/2000 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà | x |
| 47 | 2032190054 | Huỳnh Thiên       | Thạch | 31/12/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà | x |
| 48 | 2032192304 | Hoàng Anh         | Tuấn  | 03/02/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà | x |
| 49 | 2032190063 | Nguyễn Trọng      | Tuấn  | 13/08/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà | x |
| 50 | 2032192300 | Lê Hữu Thanh      | Tùng  | 23/06/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Thị Như Hà | x |
| 51 | 2032190122 | Nguyễn Hoàng      | Dương | 13/09/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Văn Hải    |   |

|    |            |              |       |            |          |                   |  |
|----|------------|--------------|-------|------------|----------|-------------------|--|
| 52 | 2032190014 | Cao Thành    | Huân  | 01/01/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Văn Hải |  |
| 53 | 2032190145 | Lê Tấn       | Kiệt  | 04/04/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Văn Hải |  |
| 54 | 2032190152 | Viên Trần Mỹ | Linh  | 09/05/2000 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Văn Hải |  |
| 55 | 2032190184 | Tô Nhật      | Quyền | 01/05/2001 | 10DHTDH1 | Th.S Trần Văn Hải |  |
| 56 | 2032192021 | Trần Tuấn    | Anh   | 10/06/2001 | 10DHTDH2 | Th.S Trần Văn Hải |  |

***Tổng số: 56 sinh viên và 06 giáo viên***

***TP.HCM, ngày 10/08/2022***  
**BỘ MÔN TỰ ĐỘNG HÓA**

**NGUYỄN PHÚ CÔNG**